SỞ Y TẾ PHÚ THỌ
TTYT KHU VỰC HẠ HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 328 /QĐ- TTYT

Hạ Hòa, ngày 26 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm gói thầu số 08: Gói thầu mua sắm bổ sung vật tư, sinh phẩm hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Hạ Hòa.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC HẠ HÒA

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/08/2025 của Bộ Tài chính ban hành mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, thẩm định trong lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư 04/2017/TT-BYT ngày 14/4/2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia BHYT và thông tư 24/2025/TT-BYT ngày 30/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-BYT ngày 03/06/2026 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn quy trình đấu thầu mua sắm thuốc, vật tư xét nghiệm, TBYT;

Theo đề nghị của Tổ xây dựng KHLCNT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm gói thầu số 08: Gói thầu mua sắm bổ sung vật tư, sinh phẩm hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác

khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Hạ Hòa *(chi tiết theo phụ lục đính kèm).*

Điều 2. Tổ Xây dựng kế hoạch LCNT chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Xây dựng kế hoạch LCNT chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Tổ XDKHLCNT;
- Tổ TĐ;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Phan Quốc Hưng

Phụ lục: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Cung cấp vật tư, sinh phẩm hóa chất xét nghiệm năm 2026 cho Trung tâm Y tế khu vực Hạ Hòa

(Kèm theo Quyết định số 328 /QĐ-TTYT ngày 26 tháng 10 năm 2026)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	***Tóm tắt công việc chính của gói thầu***									
1	Trung tâm Y tế khu vực Hạ Hòa	Gói thầu số 08: Gói thầu mua sắm bổ sung vật tư, sinh phẩm hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026	Mua sắm 56 loại vật tư, sinh phẩm hóa chất xét nghiệm phục vụ chuyên môn (Gồm 7 lô)	**1.946.316.948**	Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn vốn hợp pháp khác của Trung tâm	Chào giá trực tuyến rút gọn	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	30 ngày	Quý III năm 2026	Trọn gói	180 ngày	Không đề xuất
			Lô số 01: Vật tư y tế, sinh phẩm và hóa chất dùng chung	253.471.400								
			Lô số 02: Vật tư phẫu thuật mắt (Phaco)	132.694.148								
			Lô số 03: Vật tư và Que thử xét nghiệm nước tiểu	175.675.000								
			Lô số 04: Vật tư và Hóa chất sinh hóa	169.040.000								
			Lô số 5: Hóa chất xét nghiệm huyết học dòng máy BALIO	863.173.000								
			Lô số 6: Hóa chất xét nghiệm huyết học dòng máy Boule / Medonic	279.392.400								
			Lô số 7: Hóa chất xét nghiệm miễn dịch dòng máy Tosoh AIA	72.871.000								

Phụ lục: Danh mục vật tư, sinh phẩm hóa chất xét nghiệm thuộc gói thầu

(Kèm theo Quyết định số 328 /QĐ-TTYT ngày 26 tháng 10 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
Lô số 01: Vật tư y tế, sinh phẩm và hóa chất dùng chung								
1	Hoá chất phát hiện nhanh vi khuẩn H.Pylori trên mẫu sinh thiết dạ dày	Ống	Công ty cổ phần Semind	Việt Nam	**800**	12.000	9.600.000	
2	Chỉ khâu không tiêu số 2/0	Sợi	B. Braun Surgical, S.A.	Tây Ban Nha	**500**	38.000	19.000.000	
3	Chỉ khâu không tiêu số 3/0	Sợi	B. Braun Surgical, S.A.	Tây Ban Nha	**2000**	38.000	76.000.000	
4	Chỉ khâu không tiêu số 4/0	Sợi	B. Braun Surgical, S.A.	Tây Ban Nha	**200**	38.000	7.600.000	
5	Chỉ khâu không tiêu số 5/0	Sợi	B. Braun Surgical, S.A.	Tây Ban Nha	**100**	38.000	3.800.000	
6	Chỉ khâu không tiêu Prolen 2.0 (kim tròn)	Sợi	SMI	Bỉ	**100**	42.000	4.200.000	
7	Chỉ siêu bền	Tép	Công ty TNHH Chỉ Phẫu Thuật CPT - Việt Nam	Việt Nam	**10**	897.000	8.970.000	
8	Giấy siêu âm 110S UPP	Cuộn	Tianjin Grand Paper Industry Co., Ltd	Trung Quốc	**180**	127.750	22.995.000	
9	Miếng dán điện cực tim	Cái	SORIMEX sp.z.o.o	Ba Lan	**3000**	1.869	5.607.000	

10	Muối viên tinh khiết dùng tái sinh thiết bị lọc nước	Kg	Ấn Độ	Kandla Saltchem/ Ấn Độ	**500**	12.000	6.000.000	
11	Nước cất 2 lần	Lít	Thuận Phát	Việt Nam	**500**	30.000	15.000.000	
12	Que thử phát hiện (MOP/ AMP/ THC/ COD/ HER) trong nước tiểu	Test	Hangzhou Testsea Biotechnology Co., LTD/Trung Quốc	Trung Quốc	**700**	32.550	22.785.000	
13	Test xét nghiệm nhanh 5 in 1 Genesign(cúm A,cúm B ,Adeno RSV, covid)	Test	GeneSign Biotech (Xiamen) Co., Ltd, Trung Quốc	Trung Quốc	**500**	55.400	27.700.000	
14	Túi tiểu	Cái	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam	Việt Nam	**800**	4.750	3.800.000	
15	Bao camera nội soi	Cái	Nhật Minh	Việt Nam	**700**	5.712	3.998.400	
16	Đầu côn nhỏ (vàng)	Cái	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	**2000**	68	136.000	
17	Đầu côn lớn (xanh)	Cái	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	**2000**	90	180.000	
18	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	Jiangsu Yuyue Medical Instruments Co., Ltd - Trung Quốc	Trung Quốc	**20**	22.000	440.000	
19	Hộp hấp tròn inox	Cái	Công Ty TNHH Dụng Cụ Kim Khí Bình An	Việt Nam	**2**	810.000	1.620.000	
20	Test thử nhanh phát hiện virus viêm gan A (HAV Ab)	Test	Beijing Genesee Biotech, Inc (Hãng chủ sở hữu: CTK Biotech, Inc/Mỹ)	Trung Quốc	**100**	31.500	3.150.000	

21	Test nhanh HEV	Test	Công ty TNHH Medicon	Việt Nam	**100**	35.000	3.500.000	
22	Vòng tránh thai chữ T	Cái	Pregna International Limited,	Ấn Độ	**150**	15.120	2.268.000	
23	Mỏ vịt dùng 1 lần	Cái	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam (MPV)/Việt Nam	Việt Nam	**250**	4.200	1.050.000	
24	Miếng dán điện xung 9 x 6cm	Cặp	Ningbo Great Mountain Medical Instrument Co. Ltd.	Trung Quốc	**30**	48.400	1.452.000	
25	Dây máy điện châm đa năng KDW808i	Dây	Wujin Greatwall Medical Device Co., Ltd	Trung Quốc	**40**	32.000	1.280.000	
26	Mask thở oxy có túi dự trữ	Cái	Công Ty CP Nhựa Y tế Việt Nam (MPV)	Việt Nam	**50**	15.200	760.000	
27	Huyết thanh mẫu Anti Globulin (Coombs)	Lọ	Egyptian Company for Biotechnology (S.A.E) - Spectrum Diagnostics	Ai Cập	**2**	290.000	580.000	
Lô số 02: Vật tư phẫu thuật mắt (Phaco)								
1	Đầu tip phaco	Cái	Alcon	Mỹ	**3**	1.849.716	5.549.148	
2	Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu	cái	OPHTEC BV	Hà Lan	**35**	3.000.000	105.000.000	
3	Chất nhày phẫu thuật mắt Sodium Hyaluronate	Hộp	AJL Ophthalmic SA	Tây Ban Nha	**29**	450.000	13.050.000	
4	Dịch nhầy dùng trong phẫu thuật Phaco	Ống	Wizcure Pharmaa Pvt Ltd	Ấn Độ	**29**	135.000	3.915.000	

5	Dao mổ phaco	Cái	Kai Insdustries Co.,Ltd	Nhật Bản	**10**	138.000	1.380.000	
6	Dao mổ phaco	Cái	Kai Insdustries Co.,Ltd	Nhật Bản	**10**	255.000	2.550.000	
7	Chất nhuộm bao trypan blue 0.06%	Lọ	Wizcure Pharmaa Pvt Ltd	Ấn Độ	**10**	125.000	1.250.000	
Lô số 03: Vật tư và Que thử xét nghiệm nước tiểu								
1	Que thử nước tiểu (11 thông số)	Test	YD Diagnostics CORP	Hàn Quốc	**20000**	8.600	172.000.000	
2	Ống nghiệm nhựa có nắp (16 mm x100 mm) để lấy nước tiểu	Ống	Công ty TNHH Polygreen Việt Nam	Việt Nam	**5000**	735	3.675.000	
Lô số 04: Vật tư và Hóa chất sinh hóa								
1	Bóng đèn máy sinh hóa	Cái	Diamond Diagnostics Inc.	Pháp	**2**	7.000.000	14.000.000	
2	Hóa chất định lượng HLD-Cholesterol	ml	Biolabo S.A.S.	Pháp	**1920**	29.000	55.680.000	
3	Hóa chất định lượng LDL-Cholesterol	ml	Biolabo S.A.S.	Pháp	**1440**	69.000	99.360.000	
Lô số 5: Hóa chất xét nghiệm huyết học dòng máy BALIO								
1	Dung dịch pha loãng máu toàn phần xét nghiệm huyết học	Lít	BALIO Diagnostics	Pháp	**1000**	225.000	225.000.000	
2	Chất phá vỡ xác định Hemoglobin xét nghiệm huyết học	Chai	BALIO Diagnostics	Pháp	**32**	4.195.000	134.240.000	

3	Chất phá vỡ tế bào xét nghiệm huyết học	Chai	BALIO Diagnostics	Pháp	**32**	7.605.000	243.360.000	
4	Chất phá vỡ tế bào hồng cầu xét nghiệm huyết học	Chai	BALIO Diagnostics	Pháp	**39**	6.625.000	258.375.000	
5	Chất rửa hệ thống máy xét nghiệm huyết học	Lọ	BALIO Diagnostics	Pháp	**1**	2.198.000	2.198.000	
Lô số 6:Hóa chất xét nghiệm huyết học dòng máy Boule / Medonic								
1	Dung dịch phá vỡ hồng cầu	Thùng	Boule Medical AB	Thụy Điển	**26**	6.234.900	162.107.400	
2	Thuốc thử pha loãng cho máy huyết học	Thùng	Boule Medical AB	Thụy Điển	**20**	5.864.250	117.285.000	
Lô số 7: Hóa chất xét nghiệm miễn dịch dòng máy Tosoh AIA								
1	Hóa chất xét nghiệm định lượng alpha-fetoprotein	Test	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**200**	50.000	10.000.000	
2	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng AFP	Hộp	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**1**	2.800.000	2.800.000	
3	Hóa chất cho xét nghiệm CA125	Hộp	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**2**	8.685.000	17.370.000	
4	Hóa chất chuẩn cho xét nghiệm CA125	Hộp	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**1**	2.635.000	2.635.000	
5	Thuốc thử xét nghiệm Cortisol	Test	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**100**	47.720	4.772.000	
6	Chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm Cortisol	mL	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**12**	218.000	2.616.000	

7	Hóa chất chính cho xét nghiệm CEA	Hộp	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**2**	4.653.000	9.306.000	
8	Hóa chất chuẩn cho xét nghiệm CEA	Hộp	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**1**	1.782.000	1.782.000	
9	Hóa chất xét nghiệm định lượng chất chỉ điểm Ung thư 19-9	Test	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**200**	89.650	17.930.000	
10	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng CA19-9	Hộp	Tosoh AIA, Inc.	Nhật Bản	**1**	3.660.000	3.660.000	

Tổng : 56 khoản **1.946.316.948**